

Số: 01/KH-UBBC

Ia Lốp, ngày 14 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu
Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp,
nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Ia Lốp**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21/5/2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11/11/2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Căn cứ Chỉ thị số 02-CT/ĐU ngày 22/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031;

Căn cứ Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND xã Ia Lốp, nhiệm kỳ 2026-2031;

Để tổ chức, triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo dân chủ, bình đẳng, đúng quy định của pháp luật, an toàn và tiết kiệm, Ủy ban bầu cử xã Ia Lốp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Ia Lốp, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, qua đó, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc lựa chọn, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND

các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031.

2. Tổ chức bầu cử phải thực sự dân chủ, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân, tạo điều kiện thuận lợi để mỗi công dân được thực hiện đầy đủ quyền ứng cử, bầu cử theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo tỷ lệ cử tri đi bầu đạt cao nhất, bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu có chất lượng, cơ cấu hợp lý. Đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng và chính quyền.

4. Quá trình tổ chức cuộc bầu cử phải đảm bảo tốt công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Có biện pháp tích cực, hiệu quả để giữ vững và ổn định tình hình ở địa phương trong suốt quá trình tổ chức cuộc bầu cử và có phương án phòng, chống cháy nổ, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh có thể xảy ra. Giải quyết kịp thời những khiếu nại, tố cáo của Nhân dân liên quan đến công tác bầu cử theo đúng quy định của pháp luật, để cuộc bầu cử diễn ra an toàn, đúng quy định.

5. Tập trung đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, kinh nghiệm làm công tác bầu cử và đảm bảo các điều kiện, phương tiện cơ sở vật chất để thực hiện tốt cuộc bầu cử. Sử dụng tiết kiệm, hợp lý, đúng mục đích nguồn kinh phí được cấp, chống lãng phí, tiêu cực trong quản lý và sử dụng kinh phí bầu cử.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẦU CỬ

1. Tổ chức Hội nghị triển khai tập huấn công tác bầu cử

- UBND xã tổ chức Hội nghị triển khai cho cán bộ chủ chốt, thành viên Ủy ban bầu cử xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chậm nhất 07 ngày sau Hội nghị triển khai của tỉnh.

- Ủy ban bầu cử xã tổ chức Hội nghị tập huấn cho các Tổ bầu cử chậm nhất 15 ngày trước ngày bầu cử.

2. Xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã

Số lượng đại biểu HĐND cấp xã được bầu được xác định căn cứ vào quy mô dân số và đơn vị hành chính xã, theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

3.1. Thành lập Ủy ban bầu cử

- Đã thành lập Ủy ban bầu cử theo Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Ia Lốp về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Ia Lốp nhiệm kỳ 2026-2031 (Thực hiện theo Điều 22 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025)).

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử xã thực hiện theo Điều 23 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản khác có liên quan của Trung ương, của tỉnh.

3.2. Xác định đơn vị bầu cử và thành lập Ban bầu cử

a) Xác định đơn vị bầu cử

Thực hiện theo Điều 10 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Xã được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã.

- Số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử xã ấn định theo đề nghị của UBND xã và được công bố chậm nhất là 80 ngày trước ngày bầu cử (Ngày **25/12/2025**).

- Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã được bầu không quá 05 đại biểu.

b) Thành lập Ban bầu cử

Thực hiện theo Điều 24 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Chậm nhất là **70 ngày** trước ngày bầu cử (Ngày **04/01/2026**), UBND xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp mình một Ban bầu cử đại biểu HĐND gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương. Ban bầu cử đại biểu HĐND xã có từ 09 đến 15 thành viên. Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký, các Ủy viên và đại diện các tổ chức.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban bầu cử thực hiện theo khoản 3 Điều 24 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản khác có liên quan của Trung ương, của tỉnh.

3.3. Xác định khu vực bỏ phiếu, thành lập Tổ bầu cử

a) Xác định khu vực bỏ phiếu

Thực hiện theo Điều 11 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu HĐND chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp.

- Việc xác định khu vực bỏ phiếu do UBND xã quyết định và báo cáo UBND tỉnh (Sau khi ấn định đơn vị bầu cử, dự kiến ngày **25/12/2025**).

b) Thành lập Tổ bầu cử

Thực hiện theo Điều 25 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Chậm nhất 43 ngày trước ngày bầu cử (**Ngày 31/01/2026**), UBND xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp. Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử thực hiện theo khoản 2 Điều 25 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các văn bản khác có liên quan của Trung ương, của tỉnh.

3.4. Thành lập các tổ giúp việc cho Ủy ban bầu cử xã

- Thành lập các tiểu ban: (1) Tiểu ban cơ sở vật chất; (2) Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo; (3) Tiểu ban thông tin - tuyên truyền; (4) Tiểu ban an ninh, trật tự và y tế và Tổ chuyên viên giúp việc cho Ủy ban bầu cử xã Ia Lốp

- Tổ chuyên viên có nhiệm vụ giúp Ủy ban bầu cử xã Ia Lốp tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử, triển khai nghiệp vụ công tác bầu cử, chuẩn bị các phương tiện, in ấn các loại tài liệu phục vụ công tác bầu cử; tóm tắt tiểu sử ứng cử viên, danh sách ứng cử viên; nắm tình hình tổ chức triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã, giúp Ủy ban bầu cử xã tổng hợp, báo cáo Ủy ban bầu cử tỉnh, cơ quan cấp trên đúng thời gian quy định; tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031; lập dự toán, quyết toán kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031 theo quy định.

4. Lập và niêm yết danh sách cử tri

Thực hiện theo Điều 31, 32, 33 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- UBND xã lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Quân nhân có hộ khẩu thường trú ở địa phương gần khu vực đóng quân có thể được chỉ huy đơn vị cấp giấy chứng nhận để được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú.

- Chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử (**Ngày 03/02/2026**), UBND xã phải niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

- Tiếp nhận giải quyết khiếu nại về danh sách cử tri theo Điều 33 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025).

5. Về ứng cử, hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND

5.1. Về hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử đại biểu

Thực hiện theo các Điều từ 50 đến Điều 56 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025) và văn bản khác có liên quan của Trung ương, của tỉnh.

- Tổ chức Hội nghị hiệp thương **lần thứ nhất** chậm nhất là 95 ngày trước ngày bầu cử (**Ngày 10/12/2025**) để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử.

- Tổ chức Hội nghị hiệp thương **lần thứ hai** chậm nhất là 40 ngày trước ngày bầu cử (**Ngày 03/02/2026**) lập danh sách sơ bộ người ứng cử đại biểu HĐND.

- Tổ chức Hội nghị hiệp thương **lần thứ ba** chậm nhất là 23 ngày trước ngày bầu cử (**20/02/2026**) lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND.

(Các nội dung trên do Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã Ia Lốp có kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể).

5.2. Về vận động bầu cử

Thực hiện theo các Điều từ 62 đến Điều 67 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2025) và văn bản khác có liên quan của Trung ương, của tỉnh.

6. Công bố danh sách những người ứng cử đại biểu HĐND

- Chậm nhất là 17 ngày trước ngày bầu cử (**Ngày 26/02/2026**), Ủy ban bầu cử xã phải lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử.

- Việc lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng Nhân dân thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 57 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

- Chậm nhất là 16 ngày trước ngày bầu cử (**Ngày 27/02/2026**), Tổ bầu cử phải niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu.

7. Về tổ chức bầu cử

- Việc bỏ phiếu thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và các văn bản khác có liên quan của Trung ương, của tỉnh.

- Phòng bỏ phiếu phải được trang trí trang trọng đảm bảo điều kiện, phương tiện cần thiết như bàn ghế, bút, mực để cử tri đến bỏ phiếu được thuận lợi và đảm

H.C
BAN BẦU
CỬ XÃ IA LỐP
ĐẮK

bảo nguyên tắc bỏ phiếu. Trong phòng bỏ phiếu phải có nội quy và bản hướng dẫn bỏ phiếu. Nơi bỏ phiếu phải có phương án phòng chống cháy nổ, có các phương tiện thông tin (loa truyền thanh) để thường xuyên thông báo tình hình cử tri đi bầu cử cũng như tuyên truyền, vận động và hướng dẫn cử tri đi bỏ phiếu nhanh, gọn, đúng quy trình.

- Trong ngày bầu cử, Ủy ban bầu cử xã phải phối hợp Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiểm tra các khu vực bỏ phiếu, đảm bảo cho việc bỏ phiếu được tiến hành đúng luật, kịp thời giải quyết khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức bầu cử.

8. Về kết quả bầu cử

- Biên bản kết quả kiểm phiếu (gồm: *Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội tại khu vực bỏ phiếu; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh tại khu vực bỏ phiếu; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND xã tại khu vực bỏ phiếu*) được lập thành 03 bản, gửi đến Ban bầu cử tương ứng và UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chậm nhất là 03 ngày sau bầu cử (**Ngày 18/3/2026**).

- Sau khi nhận, kiểm tra biên bản kết quả kiểm phiếu của các Tổ bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có), Ban bầu cử lập biên bản xác định kết quả bầu cử (04 bản). Biên bản được gửi đến Ủy ban bầu cử, Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN xã chậm nhất 05 ngày sau bầu cử (**Ngày 20/3/2026**).

9. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

9.1. Khiếu nại về danh sách cử tri:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết danh sách cử tri (**tức là từ ngày 03/02/2026 đến ngày 04/3/2026**), công dân có quyền khiếu nại với UBND Xã về danh sách cử tri theo Điều 33 Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

9.2. Khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử:

- Kể từ ngày công bố danh sách những người ứng cử, công dân có quyền tố cáo về người ứng cử, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử.

- Việc khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, lập danh sách người ứng cử và giải quyết được thực hiện theo Điều 61 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

9.3. Khiếu nại, tố cáo về kết quả bầu cử:

- Việc khiếu nại và giải quyết về kết quả bầu cử được thực hiện theo Điều 87 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND.

- Tiểu ban giải quyết khiếu nại, tố cáo có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban bầu cử xã công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định nêu trên và các

quy định của pháp luật có liên quan.

10. Về tổng kết công tác bầu cử

- Ủy ban bầu cử xã căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử, công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND xã chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử (**Ngày 25/3/2026**).

- Căn cứ vào kết quả tổng kết bầu cử đại biểu HĐND, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử xã tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu HĐND xã, cấp giấy chứng nhận đại biểu HĐND khóa mới cho người trúng cử và báo cáo HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tại kỳ họp đầu tiên.

- Tổ chức tổng kết công tác bầu cử: Các tổ chức giúp việc cho Ủy ban bầu cử xã báo cáo tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; đề xuất khen thưởng đối với tổ chức, các nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp gửi về Hội đồng thi đua khen thưởng xã tham mưu theo quy định.

- UBND xã tổ chức tổng kết, khen thưởng và đề nghị khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trên địa bàn.

11. Chế độ thông tin, báo cáo

- Ủy ban bầu cử xã báo cáo bằng văn bản cho Ủy ban bầu cử tỉnh về chương trình, kế hoạch và tình hình, nội dung triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 theo yêu cầu của Ủy ban bầu cử tỉnh.

- Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện báo cáo về tình hình triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp đúng thời gian quy định, đảm bảo chính xác, kịp thời (nội dung báo cáo và thời gian báo cáo có văn bản hướng dẫn sau).

12. Kinh phí tổ chức thực hiện

- Thực hiện theo Thông tư số 87/2025/TT-BTC ngày 29/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và các quy định hiện hành có liên quan.

- Phòng Kinh tế tham mưu UBND xã bố trí kinh phí kịp thời phục vụ cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; hướng dẫn việc lập dự toán, quyết toán kinh phí bầu cử, bảo đảm kinh phí được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

- Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Phòng Kinh tế giúp Ủy ban bầu cử xã lập dự toán phân bổ kinh phí bầu cử, in ấn, phân phối các tài liệu, biểu mẫu, các loại khuôn dấu, thùng phiếu phục vụ cho cuộc bầu cử.

- Trên cơ sở dự toán kinh phí được phân bổ, UBND xã có kế hoạch dự toán đảm bảo chi cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND trên địa bàn xã.

(có biểu chi tiết kèm theo)

III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN BẦU CỬ

1. Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước; Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 24/6/2025 và các văn bản của UBTWQH, UBTWMTTQVN, Hội đồng bầu cử, Ủy ban bầu cử các cấp.

2. Tập trung tuyên truyền các nguyên tắc bầu cử, tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; quyền bầu cử, ứng cử của công dân; quyền, trách nhiệm của cử tri.

3. Tiểu ban tuyên truyền có nhiệm vụ giúp Ủy ban bầu cử xã xây dựng kế hoạch và nội dung tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp theo quy định của pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị triển khai thống nhất nội dung tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp.

4. Các cơ quan, đơn vị, UBND xã chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Đảng ủy về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

IV. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI CHO CUỘC BẦU CỬ

Tiểu ban đảm bảo an ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội có nhiệm vụ giúp Ủy ban bầu cử xã xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể bảo đảm an ninh, trật tự - an toàn xã hội trong quá trình triển khai công tác bầu cử; phối hợp Công an, Ban Chỉ huy quân sự xã, các cơ quan, đơn vị xây dựng phương án cụ thể đảm bảo an ninh chính trị, an toàn xã hội, nhất là các địa bàn trọng điểm, phức tạp, giải quyết kịp thời mọi tình huống, bảo đảm cho cuộc bầu cử được diễn ra an toàn trên địa bàn xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ủy ban bầu cử xã căn cứ nhiệm vụ quyền hạn của Ủy ban bầu cử và địa bàn được phân công phụ trách chủ động phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị để chỉ đạo, hướng dẫn công tác bầu cử đảm bảo đúng yêu cầu chỉ đạo của Ủy ban bầu cử xã và đúng quy định pháp luật.

2. Công an, Ban Chỉ huy quân sự xã có phương án triển khai lực lượng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong suốt quá trình chuẩn bị, tổ chức cuộc bầu cử, đặc biệt chú trọng bảo đảm an ninh tại những thôn trọng điểm,

khu vực trọng yếu về an ninh quốc phòng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực của Ủy ban bầu cử xã có nhiệm vụ triển khai hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra nắm tình hình về bầu cử, đôn đốc thực hiện các quy định của pháp luật về bầu cử và các văn bản hướng dẫn của cấp trên về thực hiện công tác bầu cử; phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND xã và các cơ quan liên quan theo dõi tình hình chuẩn bị, tiến độ thực hiện công tác bầu cử để tổng hợp, báo cáo về Ủy ban bầu cử, UBND xã theo tiến độ quy định của pháp luật về bầu cử.

Phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tuyên truyền, cổ động sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân về Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2025 và các văn bản khác có liên quan của Trung ương, của tỉnh về lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trên các phương tiện thông tin đại chúng bằng các hình thức biểu diễn văn nghệ, thông tin cổ động,... , treo pa nô, áp phích, khẩu hiệu và tranh cổ động trên các trục lộ chính, những nơi tập trung dân cư và các đầu mối giao thông.

4. Các cơ quan, đơn vị, phòng, ban, các tổ chức chính trị - xã hội xã xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện thắng lợi cuộc bầu cử trên địa bàn xã. Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện công tác bầu cử phải nắm tình hình, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban bầu cử xã Ia Lốp về triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn xã Ia Lốp./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh Đắk Lắk;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh Đắk Lắk;
- UBBC tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk;
- TT. ĐU; TT. HĐND xã;
- BTT. UBNDTTQ VN xã;
- CT, các PCT UBND xã
- Các thành viên UBBC xã;
- Các phòng, ban, ngành của xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT Xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hiếu

VIỆT NAM

**THỜI GIAN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP, NHIỆM KỲ 2026-2031**
(Kèm theo Kế hoạch số 01 /KH-UBBC ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban bầu cử xã Ia Lốp)

STT	Công việc thực hiện	Thời hạn Luật định	Cơ quan, đơn vị thực hiện
1	Thành lập Ủy ban bầu cử ở xã, có từ 09 đến 17 thành viên (K2 Điều 22 Luật Bầu cử).	Chậm nhất trước 105 ngày (30/11/2025)	UBND xã.
2	Dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng đại biểu HĐND cấp xã. Ít nhất 35% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử ĐB HĐND là nữ, số lượng ứng cử là người dân tộc thiểu số được xác định phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương (Điều 7, 8, 9).	Chậm nhất trước 105 ngày (30/11/2025)	Thường trực HĐND cấp xã thống nhất với Ban Thường trực UBMTTQ và UBND cùng cấp
3	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử. Biên bản được gửi ngay đến Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cùng cấp (Điều 39, 50).	Chậm nhất trước 95 ngày (Từ 30/11/2025 đến 10/12/2025)	BTT. UBMTTQVN cùng cấp tổ chức.
4	Điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp mình (K2 Điều 51).	Chậm nhất trước 90 ngày (Từ 10/12/2025 đến 15/12/2025)	Thường trực HĐND cấp xã.
5	Án định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (Điều 10).	Chậm nhất trước 80 ngày (Từ 15/12/2025 đến 25/12/2025)	UBBC ấn định và công bố theo đề nghị của UBND cùng cấp.
6	Dự kiến số lượng, danh sách các khu vực bỏ phiếu (Điều 11)	Sau khi ấn định đơn vị bầu cử Dự kiến ngày 25/12/2025	UBND cấp xã quyết định và báo cáo UBND cấp tỉnh. Trường hợp cần thiết, UBND cấp tỉnh điều chỉnh việc xác định khu vực bỏ phiếu.

STT	Công việc thực hiện	Thời hạn Luật định	Cơ quan, đơn vị thực hiện
7	Thành lập Ban bầu cử, có từ 09 đến 15 thành viên (K2 Điều 24)	Chậm nhất trước 70 ngày (Từ 25/12/2025 đến 04/01/2026)	UBND xã sau khi thống nhất với TT HĐND và BTT UBMTTQ VN cùng cấp quyết định thành lập Ban bầu cử
8	Thành lập Tổ bầu cử, có từ 11 đến 21 thành viên (Điều 25).	Chậm nhất trước 43 ngày (Từ 04/01/2026 đến 31/01/2026)	UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và BTT. UBMTTQVN cùng cấp quyết định thành lập.
9	Nhận hồ sơ ứng cử đại biểu HĐND cho Ủy ban bầu cử. Ủy ban bầu cử xem xét nếu hợp lệ thì chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập những người ứng cử đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương (Điều 35; K2 Điều 36).	Chậm nhất trước 42 ngày (Từ 04/01/2026 đến 01/02/2026)	Người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử (ủy ban bầu cử xã đơn độc thu nộp).
10	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 2 lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu HĐND. Biên bản được gửi ngay đến Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cùng cấp (Điều 53).	Chậm nhất trước 40 ngày (Từ 01/02/2026 đến 03/02/2026)	Ban Thường trực UBMTTQVN cùng cấp tổ chức.
11	Niêm yết danh sách cử tri tại trụ sở UBND xã và tại địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra (Điều 32).	Chậm nhất trước 40 ngày (03/02/2026)	UBND xã.
12	Xác minh và trả lời các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử. Chậm nhất là ngày 08/02/2026 , việc xác minh và trả lời về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng cử phải được tiến hành xong (Điều 55).	Chậm nhất trước 35 ngày (08/02/2026)	Các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý người ứng cử; cơ quan đơn vị giới thiệu người

STT	Công việc thực hiện	Thời hạn Luật định	Cơ quan, đơn vị thực hiện
			ứng cử phối hợp UBND cấp xã xác minh và trả lời (theo Điều 55 Luật Bầu cử)
13	Công dân khiếu nại về danh sách cử tri (Điều 33).	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày niêm yết (Từ 03/02/2026 đến 04/3/2026)	UBND xã giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho người khiếu nại (trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại)
14	Tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 để lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND. Biên bản được gửi ngay đến Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp tỉnh và Thường trực HĐND, UBBC cùng cấp (Điều 56).	Chậm nhất trước 23 ngày (Từ 08/02/2026 đến 20/02/2026)	BTT. UBMTTQ xã.
15	Gửi biên bản Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 và danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đến TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp tỉnh và TT. HĐND, UBBC cùng cấp (K1 Điều 58).	Chậm nhất trước 21 ngày (Từ 20/02/2026 đến 22/02/2026)	BTT. UBMTTQVN xã.
16	Lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND theo từng đơn vị bầu cử (K2 Điều 58).	Chậm nhất trước 17 ngày (Từ 22/02/2026 đến 26/02/2026)	Ủy ban bầu cử.
17	In phiếu bầu, tiểu sử tóm tắt những người ứng cử đại biểu HĐND.	Ngay sau khi Hội nghị hiệp thương lần thứ 3	UBND xã.
18	Nhận tài liệu, phiếu bầu cử từ UBND xã và phân phối cho các Ban bầu cử (điểm h K2 Điều 23)	Chậm nhất trước 17 ngày (Từ 20/4/2016 đến 26/02/2026)	Ban bầu cử.
19	Nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử (điểm d K3 Điều	Chậm nhất	Tổ bầu cử.



STT	Công việc thực hiện	Thời hạn Luật định	Cơ quan, đơn vị thực hiện
	24); Kiểm tra hòm phiếu, dấu bầu cử,...	trước 13 ngày (Từ 26/02/2016 đến 02/3/2026)	
20	Niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử ĐBQH, ứng cử đại biểu HĐND ở khu vực bỏ phiếu (Điều 59)	Chậm nhất trước 16 ngày (Từ 26/02/2026 đến 27/02/2026)	Tổ bầu cử.
21	Ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử (K2 Điều 61)	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (Từ 05/3/2026 đến 14/3/2026)	Ủy ban bầu cử; Ban bầu cử.
22	Chuyển toàn bộ hồ sơ về khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội (đối với bầu cử đại biểu Quốc hội) hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân khóa mới ở cấp tương ứng (đối với bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân) để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền (K4 Điều 61)	05/02/2026	Ủy ban bầu cử.
23	Tập huấn cho tổ bầu cử.	Từ 26/02/2026	UBND xã.
24	Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử bằng nhiều hình thức niêm yết, phát thanh và các thông tin đại chúng khác (điểm d K2 Điều 25).	Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (Từ 05/3/2026 đến 14/3/2026)	Tổ bầu cử.
25	Chốt danh sách cử tri báo cáo về Ủy ban bầu cử tỉnh.	05/3/2026	UBND xã.
26	Trang trí phòng bỏ phiếu, nhân viên các tổ bầu cử thực tập tại các phòng bỏ phiếu	05/3/2026	Ủy ban bầu cử; Ban bầu cử; Tổ bầu cử
27	Tổ chức ngày bầu cử	Từ 07 giờ 00 phút đến 19 giờ 00 phút,	

STT	Công việc thực hiện	Thời hạn Luật định	Cơ quan, đơn vị thực hiện
		ngày 15/3/2026	
28	Ban Bầu cử lập Biên bản kiểm phiếu gửi đến Ban bầu cử tương ứng và UBND, BTT. UBMTTQVN xã (K3 Điều 76).	Chậm nhất 03 ngày sau ngày bầu cử (18/3/2026)	Tổ bầu cử.
29	Tổ Bầu cử lập Biên bản xác định kết quả bầu cử gửi đến UBBC, TT. HĐND, UBND, BTT. UBMTTQVN cùng cấp (K3, 4 Điều 77).	Chậm nhất 05 ngày sau ngày bầu cử (20/3/2026)	Ban bầu cử
30	Ủy ban bầu cử lập Biên bản tổng kết cuộc bầu cử theo đơn vị hành chính gửi đến HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ cùng cấp và tỉnh (K3 Điều 85).	22/3/2026	Ủy ban bầu cử.
31	Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình (K2 Điều 86).	Chậm nhất 10 ngày sau ngày bầu cử 25/3/2026	Ủy ban bầu cử.
32	Tổng kết công tác bầu cử.	Sau 25/3/2026	UBND; Ủy ban bầu cử.